

NGHỆ THUẬT BIỂU HIỆN TÍNH THIÊNG TRONG MÚA BÓNG RỖI Ở BÌNH DƯƠNG

Đỗ Thị Thanh¹

Tóm tắt: *Múa bóng rối là một loại hình nghệ thuật diễn xướng nghi lễ dân gian, phổ biến trong các lễ cúng miếu Bà của người dân Nam Bộ nói chung, người dân Bình Dương nói riêng. Gắn liền với tín ngưỡng thờ Nữ thần và là một loại hình nằm trong lĩnh vực diễn xướng dân gian, Múa bóng vừa mang tính tâm linh – tính thiêng, vừa mang tính giải trí. Bài viết này đề cập đến tính thiêng trong nghệ thuật Múa bóng rối thể hiện ở các khía cạnh: đối tượng của nghi lễ - Nữ thần, tính thiêng trong không gian và thời gian diễn xướng, tính thiêng trong cách thực hành nghi lễ và tính thiêng trong chính người thực hành nghi thức Múa bóng rối – bà Bóng.*

Từ khoá: Múa bóng rối, nghệ thuật, tính thiêng, Bình Dương.

1. Vài nét về nghệ thuật Múa bóng rối ở Bình Dương

Múa bóng rối ở Nam Bộ nói chung được hình thành từ nghi thức lên đồng của đạo Mẫu Bắc Bộ, được người Việt mang theo từ trong tâm thức. Trên con đường Nam tiến, người Việt đã tiếp xúc, tích hợp văn hoá và nghi lễ của người Chăm (miền Trung) và văn hoá của người Hoa, người Khmer (Nam Bộ) để hình thành nên một loại hình nghệ thuật đặc trưng trong nghi thức cúng Bà, phổ biến hầu khắp các tỉnh Nam Bộ: nghệ thuật Múa bóng rối.

Nằm trong vùng văn hóa Nam Bộ, Bình Dương ít nhiều chịu những ảnh hưởng văn hóa của toàn vùng. Là một vùng đất có tài nguyên thiên nhiên phong phú, dải đất phì nhiêu, màu mỡ chạy dọc theo sông Bé ngay lập tức đã thu hút nhiều nhóm lưu dân trong đợt di dân đầu tiên của người Việt vào vùng Nam Bộ (thế kỷ XVII) và gắn với nó cũng là nghi lễ Múa bóng. Không có tài liệu nào ghi lại Múa bóng rối xuất hiện ở Bình Dương khi nào cũng như mức độ phổ biến, sự phát triển của nghệ thuật này ở vùng đất này ra sao. Miếu thờ Bà lâu đời nhất được ghi nhận là miếu Bà Tân Hiệp (Kp. Tân Phú, P. Tân Hiệp, Tx. Tân Uyên) xây dựng năm 1826 thờ Nguyên Nhung Chúa Xứ và hiện nay vẫn duy trì lệ 3 năm đảo lệ Hát bóng, múa mâm vàng mâm bạc². Nếu dựa vào cứ liệu trên thì Múa bóng rối đã xuất hiện ở Bình Dương cách nay gần 200 năm hoặc có thể xa xưa hơn nữa. Theo tư liệu khảo sát của Bảo tàng tỉnh Bình Dương năm 2015, 2/3 số miếu trên địa bàn toàn tỉnh vẫn duy trì lệ Múa bóng trả lễ Bà. Lệ có thể 1 năm hoặc 2,3,6 năm 1 lần, trong đó tổ chức đều nhất là ở Tx. Tân Uyên, Tx. Dĩ An, Tx. Thuận An và Tp. Thủ Dầu Một. Lực lượng nghệ nhân thực hành nghệ thuật này tuy cũng phân bố trên toàn tỉnh nhưng tập trung hơn vẫn là ở Tx. Dĩ An, Tx. Thuận An và Tx. Tân Uyên.

¹ Phòng DSVHPVT, Bảo tàng tỉnh Bình Dương.

² Bảo tàng tỉnh Bình Dương, (2013), Báo cáo khoa học: “Lễ hội tín ngưỡng ở Bình Dương”.

Trước năm 1975, Múa bóng rối ở Bình Dương có hai dạng tồn tại là Bóng cột và Bóng tuồng. Điểm khác biệt lớn nhất của hai loại hình này là trong Bóng cột có nghi thức nhập – thoát hồn. Đó thường là Bà nhập vào nhưng cũng có thể triệu hồn người chết, cầu xin với thần linh hay tu đồng bóng mà không liên quan gì đến nhân vật tín ngưỡng trong miếu đó³. Bóng tuồng lại là một loại hình nghệ thuật đích thực. Những người thực hành Bóng tuồng phải trải qua một quá trình học tập lâu dài với nhiều loại kỹ năng mới được tham gia biểu diễn. Thuật ngữ Bóng “có học” dùng để chỉ Bóng tuồng và Bóng cột, Bóng vu vi dùng để chỉ Bóng cột nói lên bản chất và sự khác nhau của hai loại hình này. Giai đoạn này, hoạt động của Bóng cột diễn ra khá phổ biến tại những miếu, đình, những trang thờ Bà và có phần “nổi” hơn Bóng tuồng. Cũng từ đây nổi lên một nhóm người chuyên “buôn thần bán thánh” lợi dụng lòng tin vào tín ngưỡng của một bộ phận người dân để trục lợi. Đó là những người hành nghề bói toán, núp dưới danh nghĩa các bà Bóng, trà trộn vào những nơi có tổ chức lễ để hành nghề. Vì nguyên nhân trên, trong một thời gian dài Bóng rối bị quy chụp là hoạt động mê tín dị đoan và bị nhà nước cấm hoạt động. Từ sau khi có pháp lệnh tôn giáo, tín ngưỡng năm 2004, trước sự tiếp nhận của nhân dân về một loại hình nghệ thuật đầy tính nhân văn, nhân bản, Bóng tuồng (từ đây chỉ sử dụng thuật ngữ Bóng rối để chỉ Bóng tuồng) đã trở lại ngày càng mạnh mẽ trên sân khấu đình, miếu.

2. Tính thiêng qua đối tượng của nghi lễ: Nữ thần

Đặc trưng đầu tiên khi người ta nhắc tới Múa bóng rối đó chính là một loại hình nghệ thuật mang tính tâm linh. Tính tâm linh của Múa bóng rối thể hiện trước hết ở đối tượng phục vụ. Múa bóng rối là lời hát, điệu múa của con người dâng lễ vật lên trước thần linh, cụ thể ở đây là các Nữ thần. Từ thời nguyên thủy cho tới cuộc sống hiện tại, dù khoa học công nghệ có phát triển tới mức nào cũng không thể phủ nhận được vai trò của tôn giáo, tín ngưỡng trong đời sống con người. Khi con người phải đối mặt với những thử thách to lớn, những giới hạn mà bản thân không thể vượt qua, tôn giáo, tín ngưỡng chính là những giá đỡ tinh thần, những động lực giúp con người vượt qua thử thách trong cơn tuyệt vọng. Và, với tâm thức của những con người của nền văn minh nông nghiệp, đạo Mẫu là một trong những nền tảng tâm linh vững chắc mà người dân gửi gắm. Thông qua Múa bóng rối, người dân muốn bày tỏ sự kính ngưỡng, sự biết ơn của mình đối với sự che chở của các Bà. Đồng thời, nó cũng chuyển tải khát vọng về sự bình an, về ước muốn an khang thịnh vượng cũng như khát vọng về sự nối tiếp giữa thế giới siêu nhiên và thế giới thực tại của con người. Bà Bóng cũng làm nhiệm vụ như thầy tụng, thầy cúng của đạo Phật, đạo giáo, nhưng thay vì tụng kinh, gõ mõ thì họ hát, họ múa, họ ca tụng và họ “làm vui” cho Bà.

Không gian diễn xuất của Múa bóng rối chủ yếu là ở các miếu thờ Bà/Nữ thần, các trang thờ Bà/Nữ thần (trong gia đình). Như một quy ước, lễ hội ở đình

³ Nguyễn Phương Thảo, (2007), Văn hoá dân gian Nam Bộ - những phác thảo, Nxb. Văn hoá Thông tin, Hà Nội.

có nghi thức tế, có Hát bội thì ở miếu có Múa bóng rối⁴. Nữ thần trong tín ngưỡng của người Bình Dương khá phong phú, đa dạng. Đó là Ngũ Hành Nương Nương, Thiên Hậu Thánh Mẫu, Chúa Xứ Thánh Mẫu, Nguyên Nhung Chúa Xứ, Bà Chúa Tiên, Bà Chúa Ngọc, Cửu Thiên Huyền Nữ, Linh Sơn Thánh Mẫu... Các Nữ thần trên có thể khác nhau về nguồn gốc, từ Trung Hoa, Chăm hay Khmer nhưng có một đặc điểm chung là đều được Việt hoá, được đưa vào cộng đồng tín ngưỡng của người dân Việt, được người dân Việt thờ tự, kính ngưỡng.



Miếu Bà – không gian thiêng của nghệ thuật Múa bóng rối Nguồn: Tác giả

Từ nội dung bài hát rối đến những động tác múa bóng đều thể hiện đây là loại hình nghệ thuật phục vụ cho Nữ thần. Nội dung bài hát rối kể về huyền tích, quyền năng của các Bà và mong cầu mong Bà ban cho tài lộc. Giai điệu trong một bài hát rối có sự kết hợp của nhiều làn điệu nhưng cũng đều là những giai điệu dễ “cảm”, dễ tạo sự thương xót của Bà. Những giai điệu đó có thể biến tấu theo giọng Bóng hoặc có thể dùng y nguyên nhưng hầu như lời hát đã thay đổi để phù hợp. Bên cạnh đó, các điệu múa Bóng tuy hiện nay có phong phú thêm nhưng về bản chất vẫn là những động tác cách điệu hóa nghi thức dâng lễ vật. Sự nhận thức về tính thiêng trong nghi lễ còn thể hiện các lễ vật khi múa Bóng hầu hết đều để ở vị trí cao so với cơ thể con người, nhiều nhất là đặt trên đầu để tránh hơi thở làm ô uế lễ vật. Ngoài ra, trong lúc múa Bóng, mặt của bà Bóng

⁴ Cũng có trường hợp cúng đình có Múa bóng rối nhưng nghi thức đó diễn ra ở miếu thờ Bà trong khuôn viên đình.

luôn hướng về phía bàn thờ, nếu có động tác quay tròn thì cũng phải quay thật nhanh để trở lại vị trí trước bàn thờ.

3. Tính thiêng thể hiện qua bà Bóng – chủ thể diễn xướng

- Có “căn”: Được coi là sứ giả giữa người dân và các vị Nữ thần, bà Bóng có vai trò chuyển tải khát vọng của cả cộng đồng qua những lời hát rồi, qua những động tác múa. Họ có thể ở bất cứ giới tính nào và Múa bóng rồi là môi trường, là hoàn cảnh sống để những bà Bóng có thể vừa phục vụ các Nữ thần, vừa sống đúng với bản chất của mình. Chưa có cách lý giải xác đáng nào đối với những hiện tượng mà dân gian gọi nôm na là “căn”, “cơ đày”. Tuy không nhiều trường hợp “nặng” như ở Lên đồng, song ở Bóng cốt hay Bóng tuồng, những người tham gia nghệ thuật này đều ít nhiều có sự khác lạ trong tâm sinh lý so với những người bình thường. Phổ biến và nhẹ là những người có tính cách vui buồn thất thường cùng với cách phục sức diêm dúa, lòe loẹt mà người ta thường gọi là tính “đồng bóng”. Những người này có khuynh hướng và có tư chất tham gia vào các đoàn hát Bóng. Nặng hơn, một vài trường hợp bị bệnh nặng hay tâm thần mà thuốc thang hay các biện pháp y tế hiện đại không can thiệp được. Nhưng chỉ cần đến với môi trường Bóng rồi, được nghe hát, được nhảy múa theo điệu nhạc thì họ lại khỏi bệnh và theo lời tâm sự của bà bóng L.T.Đ “hể nơi nào mời thì đều phải đi, đi hát phục vụ Bà mới khỏe mạnh, không đi là bị Bà quả phạt, sẽ bị bệnh”.

Ngoài các đặc điểm trên, trong môi trường Bóng rồi còn thêm đặc điểm khác là hiện tượng ái nam ái nữ. Trong môi trường Bóng rồi lực lượng nam ái nữ và thành Bà Bóng rất đông, chiếm hơn nửa so với những bà Bóng là nữ thật sự. Một số nhà nghiên cứu đã đưa ra một số giả thuyết về trường hợp này. Chức năng đặc thù của Múa bóng rồi là phục vụ cho Nữ thần – thuộc về nữ giới nên cần có nữ phục vụ. Năng lực đặc thù để trở thành Bóng là khả năng cộng thông giữa con người và thần linh và năng lực này chỉ có thể ký thác trên cơ thể của nhóm đối tượng ở “giữa”. Nghề Bóng là một nghề nghiệp đặc thù yêu cầu một thể lực tốt mà chỉ có thân hình mềm mại của Gay cộng với sức mạnh tiềm tàng “một nửa” về thể chất của họ mới đảm đương nổi⁵.

Tuy nhiên, “căn” chỉ là điều kiện “cần”, muốn lên hàng “nghệ nhân”, được các bà bóng kính trọng, vị nể thì các bà bóng phải có đầy đủ các kỹ năng: biết dán mâm vàng, mâm bạc đẹp; kỹ năng tằm trầu, đơm bông khéo léo; múa dẻo, biết sáng tác bài rồi và đào tạo được nhiều học viên.

- Có khả năng dán mâm vàng, mâm bạc: khả năng dán mâm vàng mâm bạc thể hiện một phần năng lực và chừng mực nào đó quyền năng của các bà Bóng⁶ bởi mâm vàng mâm bạc là một trong những vật phẩm chính dâng lên Bà và là một đạo cụ quan trọng trong tiết mục múa của bà Bóng. Nó là vẽ vật

⁵. Lê Hải Đăng, *Hát bóng rồi ở thành phố Hồ Chí Minh*, http://vienamnhac.vn/bai-viet/nhac-co/hat-bong-roi-o-thanh-pho-ho-chi-minh#_ftn1, truy cập ngày 6/12/2016.

⁶. Ngô Đức Thịnh (chủ biên), (2012), *Tín ngưỡng và văn hóa tín ngưỡng ở Việt Nam*, Nxb. Trẻ, Tp. Hồ Chí Minh, tr.468.

quan trọng không thể thiếu trong mỗi một nghi lễ Múa bóng rối. Mâm vàng, mâm bạc là một đồ mã, được dán trên bìa cứng, mâm gỗ hoặc mâm thau. Tùy vào yêu cầu của gia chủ và tay nghề của bà bóng mà mâm vàng có thể là mâm đôi hay mâm đơn. Mâm đôi đẹp hơn, lớn hơn, nhiều tầng và nhiều chi tiết hơn nhưng nếu để múa thì mâm đó thường là mâm đơn để cho gọn, dễ múa. Mâm vàng đơn thường có 3 tầng, mâm đôi 5 rồi 7, 9 thậm chí tới 12 tầng. Mâm vàng, mâm bạc trước đây được làm hoàn toàn bằng vàng bạc đại nên chỉ có hai màu là vàng và bạc. Sau này mới có các loại giấy trang kim nhiều màu sắc nên có mâm ngũ sắc.

Mâm vàng mâm bạc vừa thể hiện dấu ấn sự giao lưu, tích hợp văn hóa Chăm trong nghi lễ Múa bóng rối vừa thể hiện sự tôn kính của người dân cúng lên vị Nữ thần. Thay vì chỉ đơn thuần là giấy tiền, vàng bạc thì người ta lại nghĩ đến cũng từ giấy tiền đó mà biến thành một vật phẩm đẹp để cho xứng với Bà và sự tôn kính của người dân dâng lên Bà. Và, là sứ giả của người dân cúng với Bà, nghệ nhân hát Bóng phải biết dán mâm vàng, mâm bạc đẹp như một yêu cầu bắt buộc.

- *Biết tằm trâu, đơm bông khéo léo*: trong quan niệm dân gian, các Bà là người cõi tiên, lại là nữ nên rất chuộng hình thức, ưa những vật xinh xắn, đẹp đẽ. Hơn nữa xuất phát từ lòng tôn kính nên người dâng lễ nên từ những vật bình thường mà trong Múa/hát bóng rối đã biến thành một nghệ thuật như nghệ thuật. Chén bông được cắm khéo léo vàng rực, đầy um; đĩa trầu tằm cánh én đẹp đẽ xòe trong đĩa phối cùng màu hồng điều của đĩa lộc vừa thể hiện sự khéo léo của các bà bóng, vừa thể hiện một triết lý văn hóa trong cách trang trí.

- *Có khả năng sáng tác bài hát*: Không một bà Bóng nào có thể được công nhận là nghệ nhân nếu không có khả năng sáng tác bài hát. Đẳng cấp của bà Bóng còn được thể hiện không chỉ sáng tác bài hát đơn thuần mà là khả năng ứng tác. Nghĩa là, tùy vào từng hoàn cảnh, tùy từng gia cảnh, tùy nghề nghiệp của gia chủ, của người cúng mà bà Bóng đặt lời cho phù hợp mà thuật ngữ gọi là “ca cương”. Tùy vào khả năng của từng bà Bóng mà lời hát có thể thô mộc hay bay bổng, duyên dáng song không thể phủ nhận hiệu quả mà nó đem lại. Những bài ứng tác đó làm cho gia chủ, cho người cúng hài lòng bởi nó nói đúng được hoàn cảnh của họ và cho họ có cảm giác không phải là bài dâng cúng tập thể cho tất cả mọi người mà chỉ của riêng cho bản thân, cho gia đình mình.

4. Tính thiêng thể hiện qua không gian và thời gian diễn xướng

Không gian và thời gian diễn xướng của Múa bóng rối là không gian và thời gian thiêng. Không gian là trước gian thờ Bà và thời gian là trong dịp cúng miếu, tạ ơn hay trả lễ cho Bà. Không một lễ Múa/hát bóng rối nào đơn thuần được dựng lên như một sân khấu để mọi người thi thố, để “hát cho vui” như các loại hình nghệ thuật khác (đờn ca tài tử, cải lương ...). Không gian đó, tuy thực mà ảo, tuy khép mà mở. Thực ở chỗ, nó là không gian cụ thể trước gian thờ Bà, vào một thời điểm cụ thể là buổi sáng, buổi trưa hay buổi tối. Nhưng qua lời hát rối lại dẫn dắt người nghe tới những không gian rộng mở hơn như đồi núi, rừng

sâu... ở quãng thời gian xa xưa của lịch sử, của ký ức. Bất kỳ một không gian văn hóa nào gắn liền với những nghi lễ thờ phụng, với tín ngưỡng, với tôn giáo đều có tính thiêng, đều là “không gian thiêng”. Điều đáng trân trọng ở đây Múa bóng rối chưa làm mất đi bản sắc, giá trị khi nó chỉ được thực hiện trong không gian thiêng đó. Và có thể nói, chính không gian thiêng, chính tín ngưỡng thờ Nữ thần là môi trường nuôi dưỡng để Múa bóng rối có thể tồn tại và ngày càng hoàn thiện. Ở Bóng cốt, Hát bóng rối phụ thuộc hoàn toàn vào không gian thiêng là vấn đề không phải bàn. Các bà Bóng, thầy pháp phải mượn sức mạnh của Bà để phán đoán, để chữa bệnh, để ban tài lộc và điều này chỉ có thể diễn ra trước gian thờ hay trang thờ Bà. Với Bóng tuồng, khi các bà Bóng là các nghệ sĩ thực thụ nhưng nhiều tiết mục như múa trống châu, múa lu hay thậm chí múa xe đạp, xe máy... người xem ngỡ rằng phải được Bà “độ” cho mới có thể làm được. Thực tế, đó đều là kết quả của quá trình tập luyện lâu dài, gian khổ của các bà Bóng. Đối với họ, nếu tách ra khỏi không gian nơi đền, miếu họ vẫn có thể hát, có thể múa được nhưng cũng chỉ ở trong không gian thiêng nơi đền miếu họ mới có thể thể hiện được hết khả năng của mình. Chỉ có không gian thiêng mới có thể sinh ra lời hát rối hay điệu múa Bóng thiêng. Bên cạnh đó, trong ngày hội cúng Bà, nơi đâu cũng có sự hiện diện của Bà và trong cái không gian thiêng ấy, con người với tư cách là một thực thể vũ trụ chính là “tầng dưới” đang hướng về một “cõi thiêng”. Có thể nói, trong không gian thiêng ấy, thế giới thần linh luôn hiện hữu cùng với những hoạt động của con người.

5. Tính thiêng thể hiện trong thực hành nghi lễ

Là một loại hình mang tính nghi lễ, trong cách thức thực hành các phần của Múa bóng rối cũng đầy tính thiêng:

- *Lễ khai tràng*: là nghi thức khai mạc buổi lễ. Đến giờ đã đình, sau khi cử soát lễ vật, bà Bóng sẽ đánh ba hồi trống ra hiệu, dàn nhạc bóng hòa theo làm lễ khai tràng. Khai tràng vừa có ý nghĩa để bắt đầu buổi lễ, vừa là để khai thông thiên địa, khai thông nguồn sức mạnh có trong trời đất.

- *Chầu mời – thỉnh tổ*: là nghi thức do các bà Bóng đảm nhận. Các bà Bóng thay phiên nhau đứng trước ngai thờ và bắt đầu các điệu hát rối. Đây là tiết mục thuộc nhiều về phần lễ và luôn được bảo lưu dù nhiều tiết mục trong Múa/hát bóng rối bị giản tiện hóa. Chầu mời – thỉnh tổ gồm có các bài:



Múa trống châu – 1 tiết mục múa bóng rất được ưa chuộng

+ *Rồi vào đám*: là xấp rồi đầu tiên, do bà bóng trưởng đảm nhiệm. Xuất hiện trong bài Rồi, không chỉ có các Nữ thần mà rất nhiều Thần, Tiên, Phật như Quan Âm Bồ Tát, Ngọc Hoàng thượng đế, các hàng Tiên cô, Đông Phương Sóc, Chơn Võ, Tiên hiền tam giáo Đạo sư cho tới ông Trời, bà Nguyệt và những vị có công lao với nhân dân trong vùng được tôn làm Tiên sư, Tổ sư, Tả ban, Hữu ban, Tiền hiền, Hậu hiền... mà trong tâm thức dân gian là những vị phúc thần ban tài lộc, bình an, sức khỏe... đến cho mọi người.

+ *Châu Bà*: là bài rồi mời Bà, nữ thần chính trong miếu thờ. Đó có thể là 5 bà Ngũ Hành, Bà Chúa Tiên, Bà Chúa Xứ, Cửu Thiên Huyền Nữ... Nội dung các bài rồi châu Bà phải nói lên được huyền tích, quyền năng của từng vị Nữ thần. Ngoài ra, bài rồi nhấn mạnh đến mục đích của buổi lễ, tên của bốn miếu hay tên của gia chủ cùng con cái (nếu làm lễ ở gia đình), mong bà chứng giám, phù hộ. Vì phải nói lên được cái riêng của từng hoàn cảnh cụ thể nên châu Bà là xấp rồi thể hiện được nhiều dấu ấn cá nhân của bà Bóng.

+ *Châu Ông*: tuy cúng miếu Nữ thần, cúng miếu Bà nhưng không thể thiếu Ông. Ông ở đây chính là Quan Công cùng Châu Xương, Quan Bình. Ở bài rồi Ông các bà bóng thường pha thêm giọng Quảng và chọn những bà bóng nam ái nữ. Tuy mỗi bà có một bài rồi riêng nhưng cái cốt của bài vẫn là nói về công trạng, tài năng cùng những trận đánh đã làm nên tên tuổi lẫy lừng của Ông.

+ *Châu Cô, châu Cậu*: là bài rồi mời cô Hồng, cô Hạnh và cậu Tài, cậu Quý. Theo quan niệm, Cô là người hầu cận của Bà, giúp Bà trong việc nghe lời cầu khẩn cũng như giúp đỡ những người khó khăn, hoạn nạn.

+ *Châu Chiến sĩ*: Lễ mời chiến sĩ được tổ chức ngoài trời; lễ vật không phải là đồ chay như mời Bà mà đủ cả cơm, canh, thịt, cá... Lễ mời chiến sĩ cũng là lễ mời binh – những vong hồn vất vưởng không nơi thờ cúng: mời binh bà Dâu, mời binh bà Gia, binh bà Trạch, bà Trà, binh chúa động Bô Bô, binh ông Tiêu Diện đại sĩ, Không chỉ ở miếu, ở những đền tưởng niệm khi mới xây xong người ta cũng mời các bà bóng về để Rồi mời Chiến sĩ trận vong. Khác với những bài rồi khác, ở bài rồi Chiến sĩ, giọng Ai chiếm chủ đạo tạo nên không khí sâu thẳm, nao nề.

- *Múa bóng*: Là phần thứ hai, sau phần Hát rồi. Ban đầu, múa Bóng chỉ các động tác múa của bà Bóng nhằm dâng mâm vàng, mâm bạc hay chén bông lên Bà. Các điệu múa bóng tuy có phóng khoáng hơn phần hát rồi song về bản chất đây vẫn là những động tác cách điệu hóa nghi thức dâng lễ vật. Sự nhận thức về tính thiêng trong nghi lễ còn thể hiện các lễ vật khi múa Bóng hầu hết đều để từ vị trí cao so với cơ thể con người. Ngoài ra, trong lúc múa Bóng, mặt của bà Bóng luôn hướng về phía bàn thờ, nếu có quay tròn thì cũng phải quay thật nhanh để trở lại vị trí trước bàn thờ.

+ *Múa dâng bông*: Múa dâng bông là múa dâng chén bông – một trong những lễ vật bắt buộc có trong bất kỳ một nghi lễ Hát/múa bóng rồi nào. Mỗi một lễ thường cần ba chén và dâng múa dâng bông cũng thường có ba chặp, chặp múa sau yêu cầu về độ khó cao hơn chặp trước. Với các đoàn Bóng chuyên

nghiệp, các cô Bóng trẻ được đào tạo bài bản, các động tác múa “có nghề” hơn hẳn. Không chỉ đứng nhún nhảy đơn giản để giữ cho chén bông trên tay, trên đầu được thăng bằng, các cô có thể giữ múa chén bông trên đầu gậy hay có thể ngồi xuống, đứng lên, nằm xuống đất trong khi chén bông vẫn vững vàng trên đầu. Các động tác múa của cô Bóng có sự hỗ trợ đắc lực của dàn nhạc, của các bài hát vừa để tạo không khí, vừa tạo nhịp điệu nhanh, chậm hay dồn dập.

+ *Múa dâng mâm vàng, mâm bạc*: tiếp sau điệu múa dâng bông là tiết mục múa dâng mâm vàng, mâm bạc. Trước đây, các mâm vàng mâm bạc do bà Bóng làm để múa thường là những mâm nhỏ, gọn và số lần múa chỉ từ 1 – 2 lần. Sau này mâm vàng mâm bạc được làm lớn hơn, nhiều tầng hơn đòi hỏi người múa cần nhiều kỹ thuật và thời gian tập luyện hơn. So với múa dâng bông, múa mâm vàng có nhiều động tác hơn gồm các động tác tung hứng, cầm mâm lật sấp, lật ngửa, tung mâm trên tay, đội mâm trên đầu rồi quay tròn. Múa xong, các mâm vàng mâm bạc được đem đi “hóa” để gửi cho Bà.

Tuy theo mỗi đội múa bóng hay điều kiện kinh phí của hội miếu mà các đoàn múa bóng có thêm các tiết mục như múa bông huệ, múa rót rượu, múa dao, múa ghé đến các tiết mục khó như múa lu, múa trống châu, múa bàn, múa xe đạp... Tuy là phần “hội”, là phần giải trí nhưng từng tiết mục múa bóng lại càng củng cố thêm niềm tin của người coi vào tính thiêng qua sự chính xác của từng tiết mục. Người xem càng tin tưởng phải có Bà “độ” nên những cô bóng thân hình mảnh mai kia mới có sức mạnh để nhẹ nhàng đưa chiếc trống châu hay chiếc lu nặng trĩu lên đầu. Và niềm tin đó nằm trong hành trang cuộc sống của mỗi người, giúp họ có niềm tin và sức mạnh đối mặt với nhiều khó khăn trong cuộc sống.

Là một loại hình nghệ thuật trong môi trường tâm linh, vấn đề đặt ra cho Múa bóng rồi là không tự biến mình thành một hoạt động đồng cốt, nặng tính mê tín dị đoan và hoạt động minh bạch để người dân nhận thức đây là một loại hình văn hóa và những người thực hành chính là những nghệ nhân dân gian, lưu giữ những giá trị văn hóa đặc sắc của Bình Dương. Năm 2015, hai nghệ nhân của nghệ thuật Múa bóng rồi đã được vinh danh là Nghệ nhân ưu tú⁷ cũng là sự ghi nhận của chính quyền, của người dân về những đóng góp của Múa bóng rồi đối với văn hoá Bình Dương.

⁷ Danh sách đề cử ba người gồm: bà Lê Thị Đón, bà Nguyễn Thị Bảy, ông Nguyễn Văn Rô nhưng trong quá trình làm hồ sơ, ông Nguyễn Văn Rô mất nên chỉ được công nhận hai người còn lại. Nghệ nhân gạo cội Lê Thị Đón với hơn 80 năm trong nghề cũng đã mất vào năm 2015, thọ 97 tuổi.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bảo tàng Bình Dương, (2013), Báo cáo khoa học: “Lễ hội tín ngưỡng ở Bình Dương”.
2. Báo Tuổi Trẻ, *Múa bóng rối ở Nam bộ*, www.tuoitre.vn/Van-hoa-Giai-tri/269496/Mua-bong-roi-o-Nam-bo, truy cập ngày 6/12/2014
3. Nguyễn Chí Bền, Hồ Tường, (2004), “Về hai hình thức hầu đồng trong tín ngưỡng thờ Mẫu của người Việt ở Nam bộ”, *Đạo Mẫu và các hình thức Shaman giáo trong các tộc người ở Việt Nam và Châu Á*, Thư viện Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh, Tp. Hồ Chí Minh.
4. Lê Hải Đăng, *Hát bóng rối ở thành phố Hồ Chí Minh*, http://vienamnhac.vn/bai-viet/nhac-co/hat-bong-roi-o-thanh-pho-ho-chi-minh#_ftn1, truy cập ngày 6/12/2014.
5. Nguyễn Phương Thảo, (2007), *Văn hóa dân gian Nam bộ những phác thảo*, Nxb. Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
6. Ngô Đức Thịnh (chủ biên), (2012), *Tín ngưỡng và văn hóa tín ngưỡng ở Việt Nam*, Nxb. Trẻ, Tp. Hồ Chí Minh.